



THƯƠNG THỪA TAM HỌC KHUYẾN CHỨNG PHỔ THUYẾT

Nhị Tổ PHÁP LOA

KIỂM TRA BÀI CŨ

KIỂM TRA BÀI CŨ

- 1) Giới này trong Thượng Thừa Tam Học, Nhị Tổ dạy như thế nào?
(Nêu tóm tắt ngắn gọn).
- 2) Trong Thượng Thừa Tam Học, Nhị Tổ dạy “Định này” như thế nào?
(Nêu tóm tắt ngắn gọn).





THƯƠNG THỪA TAM HỌC KHUYẾN CHỨNG PHỔ THUYẾT

Nhị Tổ PHÁP LOA

Bài 3/4



Nguyên Lý Tu Tập

Thiền Thượng Thừa



Thầy Tâm Hạnh – Thiền viện Trúc Lâm Bạch Mã

CHÁNH VĂN

Người tu tập thiền định không được chấp dụng công, dụng mà không có chỗ dụng, gọi là Thiền thượng thừa.

1 ✨ Ý Nghĩa Tổng Quát (Chung)

- Còn dụng công thì không chấp vào tướng của pháp, tướng công phu, tướng của tâm = Không được chấp dụng công. ⇔ Chỉ hướng tánh để hạ thủ công phu = Dụng mà không có chỗ dụng.
- Hành giả đã kiến tánh thì sống ngay bản tánh là công phu = Không chấp dụng công - Dụng mà không có chỗ dụng.

✨ TU – VÔ TU → CHÂN THẬT TU HÀNH

1. **Còn dụng công:** • Có dụng công = Có tu ⇔ Nhưng:

- Chỉ hướng tánh, không chấp vào các tướng công phu = Vô tu.



TU – VÔ TU
→ **Chân thật tu hành.**

2. **Đã kiến tánh:** • Sống ngay bản tánh = Có tu.

- Tuy có tu, nhưng không có tướng dụng công = Vô tu.



TU – VÔ TU
→ **Chân thật tu hành.**

✨ **TU mà KHÔNG TU ⇔ KHÔNG TU nhưng đã TU → Đạt đến chân thật TU HÀNH**

2

✳ Riêng đối với người chưa kiến tánh (Còn đang công phu)

- Cụ thể, đối với hành giả chưa kiến tánh, còn đang dụng công tu tập PHÁP TRI VỌNG → Thì chỉ là:
- Không theo vọng tưởng; sống bằng tâm thể lạng sáng; không khởi biết để biết theo, biết về vọng hay trừ dẹp vọng tưởng.

1 ✳ **NHU VẬY:** Vì không theo vọng tưởng (*không mê*);
 • Dùng trí tuệ thấu suốt vọng tưởng vốn không thật (*không lầm*);
 • Sống bằng bản tâm “lạng mà sáng biết” → **Đó là đang tu.**
 * Nhưng hành giả không đối trị, không tạo tác,
 → Thì không có dấu vết tu hành → **Cho nên như là không tu.**

➤ Đây là: **“Tu mà không tu”** ⇔
 ➤ Là **“Không chấp dụng công”**.

2 * Hơn nữa, hành giả không đối trị, không tạo tác,
 → Thì không có dấu vết tu hành → **Cho nên như là không tu.**
 ○ Tuy như là không tu, nhưng không theo vọng tưởng (*không mê*);
 ○ Dùng trí tuệ thấu suốt vọng tưởng vốn không thật (*không lầm*);
 ○ Sống bằng bản tâm “lạng mà sáng biết” → **Thì Lại là đang tu.**

➤ Là: **“Không tu mà đang tu”**, ⇔
 ➤ Là **“Dụng mà không có chỗ dụng”**.

“Người tu tập thiền định không được chấp dụng công, dụng mà không có chỗ dụng, gọi là Thiên thượng thừa”.

Tổ Pháp Loa



ĐÃ NGỘ

- Bảo nhậm, sống thẳng tự tâm đã ngộ.
- Tiêu dung tập khí.

CHƯA NGỘ

- Hướng tánh tu tập.
- Không chấp dụng công. Dụng, không chỗ dụng.

KHÔNG PHÁP, CŨNG MỘT PHÁP

- Sống thẳng tự tánh → Có tu.
- Không thành tướng công phu → Không tu.

CÓ PHÁP, VẪN KHÔNG PHÁP

- Dụng công, nhưng không tương dụng: Tu – Vô tu.
- Như không tu, nhưng đang miên mật: Vô tu – Tu.



Yếu Tố Tùy Cơ

Tùy Duyên



CHÁNH VĂN

Ngoài tham thoại đầu không cho gián đoạn, miên mật liên tục không có kẽ hở, cũng không điên đảo, không trạo cử cũng không hôn trầm. Phải trong sáng như viên ngọc lặn trên mâm, phải sáng suốt như gương trên đài. Đến chỗ đất này, đi cũng được, đứng cũng được, ngồi cũng được, nằm cũng được, nói hay nín đều cũng được, có chỗ nào lại không được?

Đã được thế rồi, về sau mới nêu lên những câu ngộ: tam quan, tam huyền, tam yếu, ngũ vị, tứ liệu giản, tứ tân chủ, tứ chiếu dụng v.v... các cơ quan của Thiên Tổ.

* THẢO LUẬN NHÓM

- Tổ Pháp Loa nói: “Ngoài tham thoại đầu không cho gián đoạn...”.
Nghĩa này là gì, có phải Ngài dạy chúng ta tham thoại đầu hay không?



Yếu Tố Tùy Cơ - Tùy Duyên

1 Vì đang có → Nên cần phải nêu vào

- * Vì đạo Phật lúc bấy giờ trở thành Quốc Giáo → Không chỉ có Thiên Tông.
- * Song song với Thiên Thượng Thừa, vẫn còn các pháp môn khác, hay một phần công phu khác.
- * Các Pháp môn ấy đang tồn tại → Do đó, Ngài phải nhắc đến, để quý vị có phần.

2

Vì đã kiến tánh, chứng được thật pháp → Tự biết suốt tất cả

- ✧ Vào đầu, Tổ Pháp Loa nói: *Là người học Phật, trước phải kiến tánh = **Đã kiến tánh.***
- ✧ Kế đến giữ gìn giới cho thanh tịnh. Sau đó, tập thiền, tập định tâm.
- ✧ Và dùng tuệ soi thấu tột cùng → **Chứng được “Thật pháp”.**
- ✧ Thì sẽ tự suốt tột chỗ hành trì rốt ráo của Thiên Thoại Đầu: *“Trong sáng như viên ngọc lăn trên mâm, phải sáng suốt như gương trên đài. Đến chỗ đất này, đi cũng được, đứng cũng được, ngồi cũng được, nằm cũng được, nói hay nín đều cũng được, có chỗ nào lại không được?”* → **Ngài nói “Đến chỗ đất này”; chứ không chỉ bày phương pháp hành trì.**
- ✧ Đồng thời, suốt tột các cơ quan Thiên Tổ. → **Do đó, Nhị Tổ nêu ra như giới thiệu vậy thôi.**

3

Không phải sở trường

- ✧ Giả sử khi ở với Hòa Thượng Tánh Giác, Ngài Pháp Loa được dạy tu Thiên Thoại Đầu.
- ✧ Nhưng khi tu học ở đây, không được khai ngộ. Ngài tự đọc Kinh Hải Nhân (*Lãng Nghiêm*), bỗng nhiên có chỗ vào → Thì Thiên Thoại Đầu không phải sở trường công phu của Ngài.
- ✧ Sau đó, Ngài từ tạ Hòa thượng Tánh Giác, trở về tham yết với Điều Ngự (*Sơ Tổ*).
- ✧ Do đó, Ngài Pháp Loa sẽ không nêu cao Pháp Thiên Thoại Đầu. Vì không phải sở trường.

4

Yếu tố tùy cơ, tùy duyên

- * Quý Ngài nhắc đến như một sự tùy cơ, tùy duyên.
- * Không phải chủ trương (*không lấy đó làm chính*).
- * Không nêu cao Tông chỉ, không phụ diễn Tông phong các pháp môn ấy.
- * Không nói rõ cách hành trì để hướng dẫn về phần tùy cơ ấy.

5

Kết Luận: Từ vị trí đến vai trò

- * **Từ vị trí:**
 - Ban đầu Ngài khẳng định: Là người học Phật, trước phải Kiến tánh (*Tông chỉ*).
 - Kế đến Ngài nói rõ một cách cụ thể: Trì giới Thượng Thừa – Tập Thiền, tập định tâm.
 - Đạt đến chứng được thật pháp.
 - Sau đó mới nêu qua Thiền thoại đầu và các cơ quan thiền Tổ.
- * **Đến vai trò:**
 - Đã kiến tánh → Hết nghi → Không còn tu Thoại Đầu.
 - Tổ Pháp Loa chỉ nêu rõ tông chỉ và phương pháp hành trì của Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử làm trọng tâm để hướng dẫn hành giả.
 - Khi tu hành đạt đến rốt ráo → Tự suốt thông tất cả (*Thoại đầu, cơ quan Thiền Tổ...*).
 - Sau cùng, Ngài chỉ nói phớt qua Thoại đầu và các cơ quan Thiền Tổ (*Tứ Tâm Chủ...*), như một sự TÙY CƠ. Không thấy Ngài hướng dẫn cụ thể hoặc đi sâu vào việc tu Thiền Công Án.

Tuê Này



CHÁNH VĂN

Bảy phen soi tám phen dùi, nhồi đi ép lại, thấu triệt chân nguyên. Chừng đó, mới hay mượn pháp tòa của Phật Đấng Vương, nắm sừng thỏ, nhổ lông rùa, tay hoa một phen chuyển, bốn chúng thấy mịt mờ. Phát sanh vô thượng diệu tuệ, chiếu soi không cùng.

Đối với Tứ vô lượng tâm, Tứ niệm xứ, Tứ vô úy, Bát chánh đạo, Thập lực của Phật, mười tám pháp bất cộng, cho đến tám muôn bốn ngàn môn đà-la-ni, trần trần sát sát, tất cả môn tam-muội đều từ nơi mình lưu xuất mỗi mỗi đều đầy đủ.

1 * Miên mật, sống thẳng, bảo nhậm

- ❖ **Nhị Tổ Pháp Loa nói:** “*Bảy phen soi tám phen dùi, nhồi đi ép lại, thấu triệt chân nguyên*”.
- ❖ **Ngài Trần Tôn Túc:** *Việc lớn chưa sáng như đưa ma mẹ. Việc lớn đã sáng cũng như đưa ma mẹ.*
- ❖ **Thiền sư Phổ Chiếu:** “*Biết không sanh tử, chẳng bằng Thế không sanh tử. Thế không sanh tử chẳng bằng Khế không sanh tử. Khế không sanh tử chẳng bằng Dụng không sanh tử*”.
- ❖ **Thiền sư Đạo Giai Phù Dung:** “*Ngộ vô sanh tử, bất như khế vô sanh tử. Khế vô sanh tử bất như nhập vô sanh tử. Nhập vô sanh tử bất như dụng vô sanh tử*”.
- ❖ **Vua Trần Thái Tông:** “*Ngộ rồi mới là vào cửa, hành được mới hay thoát tục*”.
- ❖ **Cho thấy:** Chưa thành Phật → Chưa viên mãn. → Do đó, phải miên mật mới đạt đến rốt ráo.

2 * **Nắm sừng thỏ, nhỏ lông rùa**

**NẮM
SỪNG THỎ
NHỎ
LÔNG RÙA**

1 **Vô lý → Không cho hiểu.
Không đâu. Không thể có.** → **TÁNH BÌNH ĐẲNG
NHẬN THẺ TÁNH**

2 **Kỳ đặc – Bất khả tư nghì.
Không, nhưng vẫn đang nắm.
Có nắm, vẫn như không.** → **SAI BIỆT
ĐẠT DIỆU DỤNG**

➤ **Theo ngữ cảnh → Chọn nghĩa 2: Đến điền địa này, diệu dụng bất khả tư nghì, hóa độ chúng sanh.**

3 * Mượn pháp tòa Phật Đấng Vương...

- ❖ **Phật Đấng Vương:** Phật Tu-di Đấng Vương ở thế giới Tu-di Tướng phương đông.
- ❖ **Nắm sừng thỏ, nhổ lông rùa:** Sừng thỏ, lông rùa là vật không có → *Muốn chỉ, tùy thời tùy duyên, tùy căn cơ giáo hóa. Nhưng tất cả chỉ là tạm thời (không thật). Chính yếu chỉ cốt đưa người học nhận lại bản tâm.*
- ❖ **Hiện nay, pháp tòa của Phật Đấng Vương ở đâu? Mượn pháp tòa của Ngài bằng cách nào?**
 - Là Phật rồi thì ngôi chỗ nào cũng thành pháp tòa của Phật.
 - Đã chứng ngộ thì đi, đứng, nằm, ngồi... Ở vào vị trí nào cũng chỉ là sức giác sáng, cái gì chẳng phải là Phật pháp!
- Câu trước nói thì dễ nhận hiểu, có chỗ đặt chân vào; đó là “cho”.
- Câu sau hỏi lại, cắt đứt mọi nghĩ suy, tư duy hiểu biết không thể đến được thì đã là “đoạt lấy lại”. → Đây chính là **“Tay hoa một phen chuyển, bốn chúng thấy mặt mờ”**.
- Và cũng là tùy cơ để theo đó nhổ đinh tháo chốt, cốt cho người học về đến nhà,
- Chứ chẳng phải quan trọng hay cố định phải nói gì, làm gì cả; gọi là **“nắm sừng thỏ, nhổ lông rùa”**.

Vậy hiện nay, Pháp tòa của Phật Đấng Vương ở đâu?

4 * Đối với các pháp khác

- ❖ **Nhị Tổ nói:** Đối với Tứ vô lượng tâm, Tứ niệm xứ, Tứ vô úy, Bát chánh đạo, Thập lực của Phật, mười tám pháp bất cộng, cho đến tám muôn bốn ngàn môn đà-la-ni, trần trần sát sát, tất cả môn tam-muội đều từ nơi mình lưu xuất mỗi mỗi đều đầy đủ.
- ❖ **Thiền sư Cứu Chỉ:** Tất cả các pháp môn, đều từ tánh các ông.
- ❖ **Thiền sư Huyền Giác:** Lục Độ vạn hạnh thể trung viên.
- ❖ **Ngài Nham Đầu:** Mỗi mỗi phải từ hông ngực lưu xuất, mới cùng ta che trời che đất mà đi.
- ❖ Công phu đạt đến rồi → Sẽ tự thấy ra rất rõ nơi chính mình.
- ❖ **Việc truyền pháp lợi sanh trong nhà Thiền:** Tông thông + Thuyết thông → Có nanh vuốt hướng thượng – Tùy thời nhổ đinh tháo chốt → Gọi là giáo hóa độ sanh.

Tông thông

+

Thuyết thông

- Có nanh vuốt hướng thượng
- Tùy thời nhổ đinh tháo chốt

**Gọi là giáo
hóa độ sanh**

* KHẲNG ĐỊNH TUỆ NÀY: Định Tuệ Đồng Thời

CHÁNH VĂN

Tuệ đã đầy đủ, ban cho chúng sanh, nguyện lực không cùng tận, tự giác giác tha, tứ sanh và cứu loại, tất cả đều được thấm nhuần. Nếu tuệ mà không định gọi là càn tuệ (tuệ khô), định mà không tuệ gọi là si thiên.

* TÓM KẾT TUỆ NÀY

- Đã kiến tánh, tức định tuệ đồng đẳng ⇔ Đã có TUỆ NÀY.
- Nhưng cần bảo nhậm → Đạt đến rốt ráo (Thể dụng không hai, sự lý dung thông).
- Cho đến Diệu huệ vô thượng chiếu soi không cùng → Do đó, đến đây, mới nêu về TUỆ NÀY.

* Như vậy: TUỆ NÀY

- Tu tập → Kiến tánh → Bảo nhậm → Chứng thật pháp → Diệu huệ vô thượng chiếu soi không cùng → Tùy thời nhờ định tháo chốt – Các pháp môn đều từ đây lưu xuất, đầy đủ tất cả → Tùy thời ban cho chúng sanh không cùng tận, tất cả đều được thấm nhuần.
- Ngài nhắc lại, định tuệ đồng đẳng: *Nếu tuệ mà không định gọi là càn tuệ (tuệ khô), định mà không tuệ gọi là si thiên*". ⇔ Tánh tự đồng đẳng: Trong tánh ấy, định tuệ vốn đồng đẳng.

CHÁNH VĂN

Thiên có chia làm năm: 1. Phạm phu thiên, 2. Ngoại đạo thiên, 3. Tiểu thừa thiên, 4. Đại thừa thiên, 5. Thượng thừa thiên. Đây nói thiên, chính là Thượng thừa thiên vậy. Thiên này, từ đức Phật Tỳ-lô-giá-na trải qua số kiếp bất khả thuyết bất khả thuyết đến đức Phật Thích-ca Mâu-ni. Đức Thích-ca truyền xuống cho hai mươi tám vị Tổ ở Ấn Độ và sáu vị Tổ ở Trung Hoa, rồi Tổ Tổ trao tay cho nhau truyền bá khắp nơi, tính không thể hết được. Các vị đều do giới này, định này, tuệ này mà được chứng ngộ, thật không có pháp nào khác.

* KHẺ ĐỊNH THƯỢNG THỪA TAM HỌC: Phật, Tổ... Từ đây được chứng ngộ

1 Khẳng định Thiên phái Trúc Lâm Yên Tử là Thiên Thượng Thừa

* Thiên có chia làm năm:

1. Phạm phu thiên,
2. Ngoại đạo thiên,
3. Tiểu thừa thiên,
4. Đại thừa thiên,
5. Thượng thừa thiên.

**Đây nói thiên,
chính là Thượng thừa thiên vậy**

2 Khẳng định vai trò và giá trị của Thượng Thừa Tam Học

* Ngộ Thiên Thượng Thừa → Đầy đủ Thượng Thừa Tam Học (Giới này, định này, tuệ này).

- Thiên này, từ đức Phật Tỳ-lô-giá-na trải qua số kiếp bất khả thuyết bất khả thuyết đến đức Phật Thích-ca Mâu-ni. Đức Thích-ca truyền xuống cho hai mươi tám vị Tổ ở Ấn Độ và sáu vị Tổ ở Trung Hoa, rồi Tổ Tổ trao tay cho nhau truyền bá khắp nơi, tính không thể hết được.
- Các vị đều do giới này, định này, tuệ này mà được chứng ngộ, thật không có pháp nào khác.

* **Như vậy Ngài đã khẳng định:** Trên từ chư Phật, cho đến nhiều đời Tổ sư, các bậc Thánh Hiền, đều do giới này, định này, tuệ này mà được chứng ngộ, thật không có pháp nào khác.

KIỂM TRA BÀI CŨ

- 1) Tô PháP Loa nói: “*Ngoài tham thoại đầu không cho gián đoạn...*”. Nghĩa này là gì, có phải Ngài dạy chúng ta tham thoại đầu hay không?
- 2) Trong Thượng Thừa Tam Học, Nhị Tổ dạy “*Tuệ này*” như thế nào? (*Nêu tóm tắt ngắn gọn*).



THẢO LUẬN NHÓM

- Tô PháP Loa dạy Thượng Thừa Tam Học như thế nào? (*Nêu tóm tắt*).
- Thượng Thừa Tam Học có vai trò và giá trị quan trọng như thế nào?

